

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng 10 năm 2026

(Dự thảo)

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sử dụng cảng cá được
đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương
quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá số 140/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật
số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi
hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của
Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-
CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và
biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của
Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp
luật;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của
Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm,
dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của
Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày
21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị
sự nghiệp công lập;*

Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 2383/QĐ-UBND ngày 02/10/2026 của UBND tỉnh ban hành Danh mục quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh quy định chi tiết văn bản Trung ương tháng 9/2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số .../TTr-SNNMT ngày ...tháng 10 năm 2026 (sau khi tiếp thu ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan);

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sử dụng cảng cá được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, khai thác, sử dụng dịch vụ cảng cá được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật

TT	Tên gọi chi tiết của dịch vụ	Đặc điểm cơ bản/Chủng loại cụ thể của dịch vụ
1	Dịch vụ sử dụng cầu cảng	- Cầu cảng phục vụ tàu cá cập, rời; bốc dỡ, tiếp nhận, giao nhận thủy sản, hàng hóa và thực hiện các hoạt động khác phù hợp với công năng của cầu cảng. - Đơn vị tính: lượt tàu sử dụng cầu cảng, phân theo chiều dài lớn nhất của tàu; 01 lượt được tính cho thời gian sử dụng không quá 24 giờ.
2	Dịch vụ sử dụng vùng nước	- Vùng nước thuộc phạm vi cảng cá phục vụ tàu cá cập, rời, quay trở, neo đậu, chuyển tải và thực hiện các hoạt động khai thác cảng theo công năng được cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Đơn vị tính: tàu/ngày đêm (24 giờ), phân theo chiều dài lớn nhất của tàu.
3	Dịch vụ phương tiện đường bộ ra, vào cảng cá	- Phục vụ phương tiện đường bộ ra, vào, lưu thông trong phạm vi cảng cá; sử dụng hệ thống đường giao thông nội bộ, khu vực quay đầu, bãi đỗ và các công trình hạ tầng giao thông có liên quan thuộc phạm vi quản lý của cảng cá. - Đơn vị tính: lượt phương tiện, phân theo loại phương tiện hoặc tải trọng; 01 lượt được tính cho thời gian sử dụng không quá 24 giờ.
4	Dịch vụ hàng hóa qua cảng	- Áp dụng đối với thủy sản, vật tư và các loại hàng hóa ra, vào cảng có sử dụng kết cấu hạ tầng cảng cá để lưu thông,

		vận chuyển trong phạm vi cảng; không bao gồm bốc dỡ, giao nhận, bảo quản, lưu kho và các dịch vụ riêng biệt khác đối với hàng hóa. - Đơn vị tính: theo khối lượng hàng hóa (tấn).
5	Dịch vụ sử dụng khu dịch vụ hậu cần nghề cá	- Sử dụng công trình, hạ tầng và diện tích thuộc khu dịch vụ hậu cần nghề cá để thực hiện hoạt động phù hợp với công năng, quy hoạch và phương án khai thác được cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Đơn vị tính: theo diện tích và thời gian sử dụng (m²/tháng hoặc m²/năm).
6	Dịch vụ cung ứng phục vụ hoạt động hậu cần và hàng hóa thiết yếu phục vụ nghề cá	- Cung cấp các dịch vụ, hàng hóa trong phạm vi cảng cá do đơn vị quản lý trực tiếp tổ chức cung ứng theo nhu cầu của tổ chức, cá nhân như: nước đá, kho lạnh, thu gom, vận chuyển chất thải và các dịch vụ, hàng hóa thiết yếu khác theo quy định. - Đơn vị tính: theo từng loại hàng hóa, dịch vụ và đơn vị đo lường thực tế tương ứng (m³, kg, lít, lượt, ngày đêm hoặc đơn vị phù hợp khác).

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ...tháng 11 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp & Môi trường;
- Cục KTVB và TC THPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh uỷ, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đơn vị trực thuộc;
- Báo và PTTH tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT&XT, HT&ĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Huy Thành